

NGHỊ QUYẾT

Về việc bổ sung dự toán, bổ sung có mục tiêu; thu hồi và điều chỉnh dự toán chi ngân sách năm 2021; mức hỗ trợ kinh phí xây dựng cơ sở thờ tự

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH
KHÓA X - KỲ HỌP THỨ NHẤT**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Trên cơ sở Nghị quyết số 42/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phê chuẩn dự toán ngân sách, phân bổ nhiệm vụ thu, chi ngân sách năm 2021;

Xét Tờ trình số 2169/TTr-UBND ngày 08 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc bổ sung dự toán, bổ sung có mục tiêu; thu hồi và điều chỉnh dự toán chi ngân sách năm 2021; mức hỗ trợ kinh phí xây dựng cơ sở thờ tự; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách và thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Bổ sung dự toán, bổ sung có mục tiêu; thu hồi và điều chỉnh dự toán chi ngân sách năm 2021.

- Bổ sung dự toán và bổ sung có mục tiêu năm 2021, số tiền 639.419.851.099 đồng (Sáu trăm ba mươi chín tỷ, bốn trăm mười chín triệu, tám trăm năm mươi một ngàn, không trăm chín mươi chín đồng).

- Thu hồi và điều chỉnh dự toán năm 2021, số tiền 76.448.288.029 đồng (Bảy mươi sáu tỷ, bốn trăm bốn mươi tám triệu, hai trăm tám mươi tám ngàn, không trăm hai mươi chín đồng).

(Đính kèm các Phụ lục 1,2,3,4,5,6,7)

Điều 2. Mức hỗ trợ kinh phí xây dựng cơ sở thờ tự cho các tổ chức tôn giáo (02 chùa) theo Nghị quyết số 12/2014/NQ-HĐND ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định hỗ trợ cho tổ chức tôn giáo, chức sắc, chức việc tôn giáo hoạt động trên địa bàn tỉnh Trà Vinh từ nguồn ngân sách nhà nước.

- Mức hỗ trợ kinh phí xây dựng Chánh điện chùa Chông Top, ấp Hòa Lạc A, xã Lương Hòa A, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh, số tiền 100.000.000 đồng.

- Mức hỗ trợ kinh phí xây dựng Chánh điện chùa Ta Lôn (chùa Cái Cối), xã Long Vĩnh, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh, số tiền 200.000.000 đồng.

* Nguồn kinh phí: Sử dụng nguồn kinh phí (thực hiện không tự chủ) của Ban Tôn giáo trực thuộc Sở Nội vụ đã được giao trong dự toán năm 2021.

Điều 3. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện đúng theo quy định; Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Trà Vinh khóa X - kỳ họp thứ nhất thông qua ngày 25 tháng 6 năm 2021./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh, Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Ban Công tác đại biểu - UBND tỉnh;
- Kiểm toán Nhà nước - Khu vực IX;
- TT.TU, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các Sở: Tài chính, KH-ĐT, Cục thuế, KBNN tỉnh;
- Văn phòng: Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- Hội đồng PBGDPL - Sở Tư pháp;
- TT.HĐND, UBND cấp huyện;
- Đài PT-TH, Báo Trà Vinh;
- Lưu: VT, TH.

CHỦ TỊCH



Kim Ngọc Thái



Phụ lục 1

Bổ sung dự toán năm 2021 đối với các khoản phát sinh ngoài dự toán
(Kèm theo Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 29 tháng 6 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Trà Vinh)

Đơn vị tính: đồng.

STT	Tên đơn vị	Nội dung	Số tiền	Nguồn bổ sung
	TỔNG CỘNG:		639.419.851.099	
A	VỐN SỰ NGHIỆP		540.302.377.519	
I	SỞ, BAN NGÀNH TỈNH		176.281.729.151	
1	Ban Quản lý Khu kinh tế		8.714.307.639	
		Kinh phí thực hiện điều chỉnh tổng thể quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Định An đến năm 2040	7.842.915.569	Kinh phí thực hiện một số nhiệm vụ, chính sách khác năm 2021
		Kinh phí thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP, Nghị định số 113/2018/NĐ-CP, Nghị định số 143/2020/NĐ-CP của Chính phủ	194.592.070	Nguồn CCTL năm 2021
		Kinh phí sửa chữa vỉa hè tuyến đường số 1 khu kinh tế Định An	676.800.000	Mua sắm sửa chữa năm 2021
2	Phòng Tài chính Đảng		1.536.747.407	
	- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy		276.747.407	
		Kinh phí thực hiện chính sách nghỉ hưu trước tuổi theo Nghị định số 26/2015/NĐ-CP của Chính phủ	276.747.407	Nguồn CCTL năm 2021
	- Văn phòng Tỉnh ủy (Phòng TC đảng)		1.250.000.000	
		Kinh phí mua 01 xe ô tô	1.250.000.000	Mua sắm sửa chữa năm 2021
	- Báo Trà Vinh		10.000.000	
		Kinh phí chi trả nhuận bút xây dựng tin bài, ảnh định kỳ trên báo	10.000.000	Chi khác ngân sách tỉnh năm 2021
3	Hội Nông dân		5.460.212.200	
	- Hội Nông dân		110.472.472	
		Tổ chức tuyên truyền trong hội viên	10.000.000	Chi khác ngân sách tỉnh năm 2021
		Kinh phí thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP, Nghị định số 113/2018/NĐ-CP, Nghị định số 143/2020/NĐ-CP của Chính phủ	100.472.472	
	- Trung tâm Hỗ trợ nông dân		349.739.728	Nguồn CCTL năm 2021
		Kinh phí thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP, Nghị định số 113/2018/NĐ-CP, Nghị định số 143/2020/NĐ-CP của Chính phủ	349.739.728	
	- Quỹ Hỗ trợ nông dân		5.000.000.000	
		Kinh phí để bổ sung nguồn vốn cho Quỹ Hỗ trợ nông dân	5.000.000.000	Nguồn Trung ương bổ sung có mục tiêu hoàn trả ngân sách địa phương
4	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội		8.958.822.440	
		Kinh phí thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP, Nghị định số 113/2018/NĐ-CP, Nghị định số 143/2020/NĐ-CP của Chính phủ	387.193.000	Nguồn CCTL năm 2021

Handwritten signature